

Số: 312/2020/QĐST-HNGĐ

*T, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 288/2020/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Trần Đức V, sinh năm 1972; thường trú: Khu 2, Th, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tạm trú: Số 17/3, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

- Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1974; thường trú: Khu 2, Th, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; tạm trú: Số 17/3, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Trần Đức V và bà Phạm Thị Th chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S (nay là huyện C), tỉnh Vĩnh Phú (nay là tỉnh Phú Thọ) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 07-7-1992. Trong quá trình chung sống, ông V và bà Th có 02 con chung tên Trần Thị P, sinh ngày 15-02-1994 và Trần Thị Anh Đ, sinh ngày 26-4-1996. Ngày 20-10-2020, ông V và bà Th có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông V và bà Th đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức V và bà Phạm Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị P, sinh ngày 15-02-1994 và Trần Thị Anh Đ, sinh ngày 26-4-1996. Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Ông Trần Đức V và bà Phạm Thị Th nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051886 ngày 04-11-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

#### **THẨM PHÁN**

**Huỳnh Văn Trí**